

# QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG - VẬN DỤNG VÀO ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY

VŨ ĐĂNG MINH\* -  
TRẦN HỮU THẮNG\*\*

*Ngay từ khi mới thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm tới việc xây dựng chính quyền cách mạng. Người đặc biệt coi trọng và nhấn mạnh tầm quan trọng của chính quyền địa phương, nhất là chính quyền cấp xã (cấp cơ sở), vì chính quyền cấp cơ sở là "cấp gần gũi nhân dân nhất, nền tảng của hành chính". Tiếp tục vận dụng quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương, nhanh chóng khắc phục được những hạn chế, bất cập, yếu kém về mô hình tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung và chính quyền địa phương nói riêng cho phù hợp với quá trình đổi mới, phát triển bền vững đất nước là cần thiết và thiết thực.*

*Từ khóa: Quan điểm Hồ Chí Minh; xây dựng chính quyền; chính quyền địa phương; đổi mới, phát triển.*

*As the Democratic Republic of Viet Nam was established, President Ho Chi Minh paid attention to the building of a revolutionary government. He valued and emphasized the importance of local government, especially commune-level (grassroots-level) government, because grassroots-level government is "the government closest to the people and the foundation of the administration". It is necessary and significant to continue to apply Ho Chi Minh's thoughts and viewpoints on building local government to quickly overcome the limitations, inadequacies and weaknesses of the organizational model of the political system in general and local government in particular and make it suitable to the national renovation process and sustainable development.*

*Keywords: Ho Chi Minh's viewpoints; building government; local government; renovation and development.*

NGÀY NHẬN: 12/11/2022    NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/12/2022    NGÀY DUYỆT: 10/01/2023

## 1. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương (CQĐP) được thể hiện trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật quan trọng khác được ban hành trong thời gian Người giữ cương vị đứng đầu

Đảng và Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (1945 - 1969) và trong các bài viết, bài nói chuyện của Người về xây dựng nhà nước nói chung và tổ chức CQĐP nói riêng.

\* TS, Bộ Nội vụ

\*\* Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ

Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng CQĐP ở Việt Nam được thể hiện trong *Hiến pháp* năm 1946, *Hiến pháp* năm 1959, *Luật Tổ chức CQĐP* năm 1958, *Sắc lệnh* số 63/SL và *Sắc lệnh* số 71/SL năm 1945 mà Người ký ban hành. Theo Người, CQĐP là pháp nhân công quyền được sử dụng quyền lực nhà nước để thực hiện chức năng quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của CQĐP; đồng thời, CQĐP cơ sở là cơ quan nhà nước gần gũi nhất với Nhân dân, hiểu rõ nhất về Nhân dân, phải thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân và chăm lo về mọi mặt, mọi hoạt động của cộng đồng dân cư.

Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng CQĐP được thể hiện trên 3 lĩnh vực: Vị trí, vai trò của CQĐP; tổ chức và hoạt động của CQĐP; xây dựng đội ngũ CBCS trong bộ máy CQĐP.

(1) *Về vị trí, vai trò của CQĐP.* CQĐP nằm trong hệ thống chính quyền nhà nước được tổ chức chặt chẽ và thống nhất từ trung ương cho đến cơ sở. CQĐP bao gồm: cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; là những cấp thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, là những cấp trực tiếp với Nhân dân. Đối với cấp xã, cấp trực tiếp, gần và sát với dân nhất, Người đã nhấn mạnh vai trò của cấp xã là cấp chính quyền cơ sở, “là cấp gần gũi dân nhất, nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được thì mọi việc đều xong xuôi”<sup>1</sup>.

Vị trí, vai trò CQĐP được xác định rõ, đầy đủ trong *Luật Tổ chức CQĐP* năm 1958 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành. Trong đó, quy định “Hội đồng nhân dân các cấp là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, do nhân dân bầu ra” và “Ủy ban hành chính các cấp là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân cùng cấp, là cơ quan hành chính của Nhà nước ở cấp ấy”<sup>2</sup>. Với hai cơ quan là Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban hành chính, theo thẩm quyền được giao, lãnh đạo các ngành công tác, các mặt sinh hoạt và quyết định tất cả công việc nhà nước trong phạm vi địa phương được quản lý, dưới sự lãnh đạo

tập trung và thống nhất của Trung ương.

(2) *Về tổ chức bộ máy và hoạt động của CQĐP.* Trên cơ sở quy định của *Hiến pháp* năm 1946, *Hiến pháp* năm 1959, *Sắc lệnh* số 63/SL về tổ chức chính quyền nhân dân ở các địa phương và *Sắc lệnh* số 77/SL về tổ chức chính quyền nhân dân ở các thị xã, thành phố và *Luật Tổ chức CQĐP* năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định những nội dung cốt lõi về tổ chức và hoạt động của CQĐP gồm<sup>3</sup>:

*Thứ nhất*, bộ máy CQĐP phải bảo đảm tính thống nhất, thông suốt của nền hành chính nhà nước của bộ máy hành chính từ trung ương đến cơ sở.

*Thứ hai*, CQĐP phải bảo đảm thực thi thể chế hành chính do Trung ương ban hành, đồng thời là người đại diện của Nhân dân, có trách nhiệm thực thi ý chí, quyền lợi của nhân dân.

*Thứ ba*, tổ chức bộ máy CQĐP phân định sự khác biệt giữa chính quyền nông thôn với chính quyền đô thị được quy định tại *Sắc lệnh* số 63/SL và *Sắc lệnh* 77/SL do Hồ Chí Minh ký ban hành vào cuối năm 1945.

*Thứ tư*, bộ máy tổ chức khoa học, tinh gọn; trách nhiệm, quyền hạn và cách thức làm việc của từng cấp chính quyền được xác định hết sức rõ ràng, cụ thể. Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, *Sắc lệnh* số 77-SL quy định: “Khi Hội đồng biểu quyết, quyết nghị của Hội đồng sẽ theo biểu quyết đa số hội viên. Khi số phiếu hai bên ngang nhau thì quyết nghị của Hội đồng theo biểu quyết của người chủ tọa Hội đồng”.

(3) *Về đội ngũ cán bộ, công chức (CBCS) trong bộ máy CQĐP.* Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng, kiện toàn CQĐP thì đội ngũ cán bộ luôn được đặt ở vị trí trung tâm trong mọi hoàn cảnh. Người khẳng định “Cán bộ là gốc của mọi công việc”, “Muốn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém” và cán bộ phải gắng sức phục vụ Nhân dân “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại cho dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”<sup>4</sup>.

Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng đội ngũ CBCC CQĐP một cách toàn diện: từ đạo đức đến năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý đến lễ lối làm việc, phong cách, phương pháp tiếp cận công việc một cách khoa học, hiệu quả. Việc lựa chọn cán bộ được Người chỉ rõ trong bài viết “Chính phủ là công bộc của dân”, khi nói đến cán bộ địa phương Người chỉ rõ: “Các ủy ban nhân dân làng, phủ là hình thức Chính phủ địa phương phải chọn trong những người có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đồng đảo dân làng tín nhiệm. Không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui vào, lọt vào các Ủy ban đó”<sup>5</sup>.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phẩm chất, bản lĩnh và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCC cũng là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng tổ chức bộ máy nhà nước, vì Người cho rằng sự thành bại của tổ chức là do chính con người quyết định. Theo đó, công tác huấn luyện cán bộ được Hồ Chí Minh rất coi trọng, vì cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho chính quyền Chính phủ hiểu rõ, để đạt chính sách cho đúng. Vì vậy, “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”<sup>6</sup> và “huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”<sup>7</sup>.

Hồ Chí Minh coi trọng việc bố trí, sử dụng cán bộ địa phương theo phương pháp, nguyên tắc là dùng người theo năng lực, sở trường của cán bộ “Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy” nếu bố trí, sử dụng đúng người, đúng công việc sẽ tạo động lực cho cán bộ phấn khởi, thi đua làm việc và mang lại chất lượng, hiệu quả cho tổ chức.

### **2. Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương hiện nay**

Theo quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng CQĐP như đã nêu trên, chúng ta có thể khẳng định, sau 77 năm hình thành và phát triển, tổ chức bộ máy CQĐP được từng bước hoàn

thiện, hướng tới mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Tuy nhiên, tổ chức bộ máy CQĐP hiện nay vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ mới. Phương thức quản lý, năng lực quản trị, điều hành; hiệu lực và hiệu quả hoạt động của một số cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương còn bộc lộ những hạn chế, bất cập. Vấn đề phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương và ngay trong một địa phương còn chưa thống nhất và thực tiễn triển khai ở các địa phương thời gian qua còn nhiều lúng túng. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ. Tổ chức bộ máy ở các cấp vẫn còn khó khăn, bộc lộ một số hạn chế, còn công kênh, nhiều tầng nấc, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả; chức năng, nhiệm vụ của một số tổ chức còn chồng chéo; cơ cấu bên trong chưa hợp lý...

Theo đó, để tiếp tục vận dụng quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng CQĐP trong thời gian tới, mục tiêu phải khắc phục được những hạn chế, bất cập, yếu kém về mô hình tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung và CQĐP nói riêng cho phù hợp với quá trình đổi mới, phát triển bền vững đất nước là cần thiết và thiết thực.

#### *Một là, quan điểm đổi mới.*

Thể chế hóa chủ trương của Đảng về đổi mới tổ chức và hoạt động của CQĐP theo hướng vững mạnh, ổn định, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Bảo đảm tính kế thừa trong phát triển, tôn trọng quy luật khách quan, khoa học trong mô hình tổ chức bộ máy và hoạt động của CQĐP các cấp gắn với đổi mới tổng thể mô hình của hệ thống chính trị.

Thực hiện phân quyền, phân cấp hợp lý trên cơ sở quy định của pháp luật kết hợp với thực tiễn hoạt động của từng cấp chính quyền, không cào bằng, có phân biệt vùng đô thị, nông thôn, vùng động lực phát triển. Đề

cao vai trò trách nhiệm và tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của địa phương, cấp trên không làm thay công việc cấp dưới. Kỷ cương, kỷ luật nghiêm minh, trách nhiệm rõ ràng, tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên với cấp dưới.

Bảo đảm tính thống nhất, tập trung, thông suốt của hoạt động hành chính nhà nước trên toàn bộ lãnh thổ quốc gia. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong điều hành, quản lý nền kinh tế với nguyên tắc quản lý ngành kết hợp với quản lý theo lãnh thổ, hài hòa lợi ích trung ương, địa phương. Hình thành và mở rộng liên kết vùng giữa các địa phương theo địa bàn để nâng cao tính hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, khai thác tiềm năng, lợi thế, tính cạnh tranh của vùng kinh tế.

*Hai là, đổi mới tổ chức bộ máy CQĐP.*

Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm CQĐP theo hướng thực hiện đồng thời cả hai vai trò là cơ quan đại diện của Chính phủ tại địa phương, chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Chính phủ, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao; mặt khác, là cơ quan quản lý, điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, bảo đảm thi hành pháp luật cũng như quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn, lãnh thổ nên CQĐP đảm nhận trọng trách trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân về sự phát triển toàn diện của địa phương cũng như chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, văn hóa của cư dân.

CQĐP hiện nay được tổ chức theo 3 cấp hành chính (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã), gần như giống nhau giữa các địa phương nên cần được nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện theo hướng sau đây:

(1) Không nhất thiết bộ máy hành chính của các tỉnh đều giống nhau, tùy theo tính đặc thù, khả năng phát triển mà có sự khác nhau ở một số lĩnh vực, như: dân tộc, tôn giáo, du lịch, kinh tế biển, kinh tế rừng...

(2) Tổ chức bộ máy của thành phố trực thuộc trung ương phải khác so với các tỉnh

trên nhiều lĩnh vực, kể cả tên gọi các tổ chức, như: giao thông công chính, quy hoạch kiến trúc, văn hóa (tổ chức riêng)... Tổ chức HĐND ở các thành phố trực thuộc trung ương sẽ không tổ chức ở các phường, các quận sẽ làm thí điểm không tổ chức HĐND, khi đủ điều kiện thì quận sẽ là đơn vị hành chính không tổ chức HĐND, nhất là các thành phố có quy mô diện tích nhỏ, dân số không quá đông, điều kiện giao thông thuận lợi thì có thể triển khai sớm.

(3) Các tỉnh hiện nay có quy mô diện tích, dân số, trình độ phát triển, đội ngũ cán bộ cũng khác nhau nên tổ chức bộ máy cũng cần có sự khác biệt ở một số tổ chức cùng với vai trò của các cấp chính quyền. Một số tỉnh đồng bằng có quy mô diện tích khoảng trên dưới 1.000 km<sup>2</sup> hoặc hơn một chút, dân số trên 01 triệu người, số xã không quá 120 đơn vị, số huyện dưới 10 đơn vị thì hàng năm, những tỉnh này có thể triệu tập Hội nghị với cấp xã 1 lần (gồm bí thư, chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã) và trong nhiệm kỳ công tác, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh có thể làm việc với hầu hết các xã trong tỉnh.

Một số tỉnh lại có quy mô diện tích rất lớn, gấp 2 - 3 lần một tỉnh trung bình, dân số đông trên 2,5 triệu người đến dưới 5 triệu người, số xã lại nhiều từ trên 200 xã trở lên (Thanh Hóa trên 500 đơn vị cấp xã) mà tổ chức bộ máy cũng giống như các tỉnh khác là chưa hợp lý nên cả nhiệm kỳ, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cũng không thể làm việc, sâu sát với tất cả các cơ sở.

Vai trò cấp huyện ở tỉnh quy mô nhỏ, dân số không đông sẽ khác với cấp huyện nơi quy mô diện tích lớn, giao thông khó khăn hoặc có dân số quá đông (trên 30 vạn dân) do đó, phải tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ cho phù hợp, tránh cào bằng như hiện nay (theo quy định hiện hành những địa phương này chỉ được tăng thêm cán bộ, song số lượng không đáng kể so với yêu cầu công việc).

Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của CQĐP, khuyến khích tính chủ động, sáng tạo, lấy hiệu quả công việc và lợi



ích cộng đồng là thước đo sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với chính quyền. Trên cơ sở phân quyền, phân cấp hợp lý, sự kết hợp quản lý ngành với quản lý theo lãnh thổ để phân định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp chính quyền, xóa bỏ triệt để cơ chế “xin - cho”, cách làm việc “khi có việc gì khó, phức tạp là xin ý kiến cấp trên mặc dù việc đó là thuộc thẩm quyền của cấp mình, đến khi có ý kiến cấp trên mới triển khai thực hiện, giải quyết, có sai là do đã có ý kiến của cấp trên chỉ đạo”.

Mặt khác, cũng phải thay đổi cách làm việc, tránh tình trạng cấp trên giao hết việc gì liên quan đến dân cho cấp dưới, nhất là cấp cơ sở, không đi sâu, đi sát, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, xa với thực tiễn, nhất là những bức xúc của người dân, những đòi hỏi chính đáng của người dân để kéo dài, không giải quyết kịp thời, dẫn đến hình thành, phát sinh những điểm nóng.

Đề cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của CQĐP, song phải tuân thủ sự quản lý thống nhất, thông suốt của nền hành chính từ trung ương đến địa phương cũng như công tác kiểm tra, giám sát của cấp trên đối với cấp dưới trong việc chấp hành, thực thi pháp luật. Thực hiện công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong thi hành công vụ. Triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một cách thực chất, trong đó việc tiếp dân, xử lý các đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo của công dân phải có chuyển biến mạnh mẽ, tạo niềm tin cho Nhân dân.

*Ba là, đổi mới hoạt động của CQĐP.*

Hoạt động của HĐND thực hiện thông qua các kỳ họp HĐND, hoạt động của Thường trực HĐND, hoạt động của các Ban của HĐND và của các đại biểu HĐND. Đổi mới hoạt động của HĐND thực chất là phải nâng cao chất lượng đại biểu HĐND, hoàn thiện cơ chế giám sát của HĐND đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân chịu sự giám sát và bảo đảm các điều kiện để thực hiện hiệu

quả hoạt động của HĐND, các ban của HĐND, tổ đại biểu và đại biểu HĐND.

Đại biểu HĐND, ngoài bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, đòi hỏi phải nâng cao tính chuyên nghiệp, kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn mới bảo đảm được chất lượng của đại biểu trong các hoạt động xem xét các báo cáo về kinh tế, ngân sách, các vấn đề xã hội, quốc phòng, an ninh trật tự,... đặc biệt là trong các hoạt động chất vấn, giám sát của đại biểu đối với các cơ quan hành chính, cơ quan tư pháp và cá nhân những người có trách nhiệm phải báo cáo, giải trình trước HĐND theo luật định. Theo đó, cần thiết phải có các đại biểu đã hoạt động trong các cơ quan hành chính, hoạt động trong các lĩnh vực văn hóa - xã hội và cả những người đã nghỉ hưu nhưng còn sức khỏe, tín nhiệm cao, có kiến thức hiểu biết chuyên ngành để tham gia HĐND mới bảo đảm phát huy được trí tuệ tập thể, kinh nghiệm trong hoạt động thực tiễn để đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Hoàn thiện cơ chế giám sát của HĐND theo hướng công khai, minh bạch. Kết quả giám sát để Nhân dân, các cơ quan truyền thông được biết và theo dõi việc thực hiện các yêu cầu giám sát, kiến nghị của HĐND. Nhiều hoạt động giám sát của HĐND là xuất phát từ các kiến nghị của cử tri, nguyện vọng của nhân dân đối với các cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân người đứng đầu. Do vậy, quy định chế tài xử lý kết quả giám sát thực hiện các kiến nghị của HĐND là rất cần thiết nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND cũng như làm tròn trách nhiệm là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân địa phương.

Hoạt động của UBND với vai trò là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và chịu sự chỉ đạo của cơ quan hành chính nhà nước cấp trên. Do vậy, đổi mới hoạt động của UBND có tác động rất lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng ở địa phương, góp phần bảo đảm sự chỉ đạo, quản lý thống

nhất trong bộ máy hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở.

UBND hiện nay làm việc theo chế độ tập thể, những vấn đề thuộc thẩm quyền của UBND được đưa ra thảo luận, biểu quyết theo đa số. UBND theo quy chế làm việc định kỳ 1 tháng họp 1 lần, không kể kỳ họp chuyên đề hoặc đột xuất. Khối lượng công việc của UBND rất nhiều, như: trình ra HĐND các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, các nhiệm vụ được cấp trên giao theo thẩm quyền, về bảo đảm thi hành *Hiến pháp* và pháp luật, các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực chuyên ngành đều phải trình ra tập thể UBND quyết định.

Thẩm quyền của Chủ tịch UBND hiện nay chưa tương xứng với tư cách là người đứng đầu cơ quan hành chính địa phương, vừa đảm nhận trách nhiệm trong tập thể UBND, đồng thời, là trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu thực hiện các quyết sách của UBND. Theo đó, cần nghiên cứu thí điểm người đứng đầu cơ quan hành chính ở các thành phố thuộc tỉnh, thị xã với chức danh thị trưởng do cử tri trên địa bàn bầu ra. Trên cơ sở tổ chức thí điểm chức danh thị trưởng để nghiên cứu việc giao thêm thẩm quyền cho chủ tịch UBND cấp tỉnh, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan hành chính địa phương.

Việc tổ chức cơ quan chuyên môn phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo và điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; bảo đảm tinh gọn, hợp lý, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý ngành, lĩnh vực. Đối mới hoạt động cơ quan chuyên môn theo hướng người đứng đầu cơ quan chuyên môn quyết định công việc của ngành, lĩnh vực mình phụ trách với tư cách thành viên UBND, đề cao trách nhiệm cá nhân cũng như tránh việc xin ý kiến, tổ chức nhiều cuộc họp rồi mới quyết định theo thẩm quyền được giao. Nghiên cứu việc giao cho UBND cấp tỉnh quyết định việc thành lập, giải thể, sáp nhập cơ quan chuyên môn trên cơ sở quy định chung của Chính phủ về tiêu chí thành lập, khung số lượng cơ

quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện. Như vậy sẽ phù hợp với yêu cầu quản lý, thực tiễn công việc của từng địa phương, sát hợp quy mô diện tích, dân số, tiềm năng phát triển, tránh được việc trùng lặp, giống nhau giữa các địa phương về mô hình cơ quan chuyên môn.

Yêu cầu hiện nay đối với đội ngũ CBCC là phải có trình độ chuyên môn sâu, tính chuyên nghiệp cao trong hoạt động công vụ, thành thạo công việc, thực hiện công tác dân vận chính quyền, được Nhân dân tin cậy. Đáp ứng yêu cầu nêu trên đòi hỏi CQĐP phải tiến hành đồng bộ các khâu: tạo nguồn, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đánh giá, chế độ, chính sách, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật, gắn với vị trí việc làm và kết quả công việc để bố trí, sắp xếp CBCC. Quan tâm đến việc đào tạo cán bộ tại chỗ kết hợp với chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc tại địa phương, đặc biệt là các địa bàn vùng miền núi, đồng bào dân tộc, điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hoàn thiện công tác đánh giá mức độ hoàn thành công việc của từng CBCC một cách công khai, công bằng, tạo động lực rèn luyện, phấn đấu trong việc thực thi công vụ của CBCC. Đồng thời, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của bộ máy hành chính và đội ngũ CBCC, kịp thời ngăn chặn, xử lý vi phạm một cách nghiêm minh trong hoạt động công vụ của CQĐP □

#### ***Chú thích:***

1. Điều 3 *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 1958.
- 2, 3, 5. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 4*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2020, tr. 12, 21, 42.
4. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 4*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 51.
- 6, 7. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 309, 280.

#### ***Tài liệu tham khảo:***

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 6*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011.
2. *Sắc lệnh số 63/SL, Sắc lệnh số 77/SL* năm 1945.